

Số: 604/KH-GDDT

Nhà Bè, ngày 04 tháng 6 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện chương trình cải cách hành chính và giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của Ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn huyện Nhà Bè giai đoạn 2020 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 843/KH-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về thực hiện chương trình cải cách hành chính và giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính trên địa bàn huyện Nhà Bè giai đoạn 2020 – 2025.

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè xây dựng Kế hoạch thực hiện chương trình cải cách hành chính và giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của Ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn huyện Nhà Bè giai đoạn 2020 – 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tập trung xây dựng, triển khai đồng bộ và có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm được quy định tại Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn 2021 - 2025 của Huyện và triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ và chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Huyện lần thứ XII nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra, góp phần phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội Huyện.

- Trên cơ sở kết quả chấm điểm chỉ số CCHC hàng năm, xây dựng kế hoạch để khắc phục các điểm còn hạn chế.

- Lãnh đạo Phòng, toàn thể CBCC trong đơn vị và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Phòng chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC và đề ra các giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC của Huyện.

- Định lượng được hiệu quả của công tác CCHC, sự phục vụ người dân, tổ chức của các cơ quan nhà nước trên địa bàn Huyện.

- Chủ đề thực hiện công tác CCHC hằng năm gắn với chủ đề công tác năm của Huyện và phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Huyện trong giai đoạn 2020 - 2025.

II. CHỈ TIÊU

1. Kết quả Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index)

- Có 90% các đơn vị trực thuộc được đánh giá Chỉ số CCHC đạt từ loại tốt trở lên.

2. Rà soát, sắp xếp lại các đơn vị trực thuộc; Sắp xếp và bố trí đủ biên chế, đúng vị trí việc làm cho toàn bộ cán bộ công chức trong đơn vị đúng quy định gắn công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước với tham mưu phân cấp, ủy quyền, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử; đẩy mạnh cải cách tổ chức bộ máy trong từng nội bộ cơ quan đơn vị.

3. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ năng lực, trình độ phục vụ cho sự phát triển giáo dục.

4. Về tỷ lệ khảo sát ý kiến hài lòng của cá nhân và tổ chức:

- Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước ở từng lĩnh vực đạt 95% trở lên vào năm 2025.

- Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trong các lĩnh vực giáo dục đạt 95% trở lên vào năm 2025.

- Mức độ hài lòng của cá nhân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) đạt 95% trở lên vào năm 2025.

5. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 98% trở lên, riêng lĩnh vực xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tỷ lệ đạt 95% trở lên.

6. Trên 60% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Huyện đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

7. Xây dựng môi trường làm việc điện tử

- 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên mạng điện tử trừ các văn bản thực hiện theo chế độ “Mật”.

- 100% các báo cáo của phòng gửi Huyện và các phòng của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố đảm bảo tiến độ, thời gian theo quy định.

- 100% các cơ quan hành chính ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC.

8. Tổ chức kiểm tra công tác CCHC định kỳ và đột xuất tối thiểu 40% cơ quan, đơn vị trực thuộc. Kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác CCHC và thực hiện quy tắc ứng xử. Xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tổ chức thực hiện hiệu quả công tác giáo dục, tuyên truyền và nâng cao năng lực cán bộ công chức thực hiện công tác CCHC, nâng cao Chỉ số CCHC

- Các đơn vị chủ động nghiên cứu các tiêu chí, tiêu chí thành phần và tình hình chấm điểm, kết quả Chỉ số CCHC của Huyện của các phòng ban chuyên

môn để quán triệt đến đội ngũ cán bộ đối với trường hợp phải yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ chỉ được yêu cầu sửa đổi, bổ sung một lần, giảm phiền hà cho nhân dân và doanh nghiệp. Công tác tuyên truyền giáo dục phải được thực hiện một cách chủ động và duy trì thường xuyên nhằm nâng cao nhận thức, thái độ tích cực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ được giao, phục vụ người dân và doanh nghiệp; đồng thời có chỉ đạo thực hiện các giải pháp để khắc phục các mặt còn yếu kém, nâng cao hiệu quả thực thi công vụ; đặc biệt trong công tác cải cách TTHC, khắc phục tình trạng quá hạn trong giải quyết TTHC.

- Tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng, trao đổi, học tập kinh nghiệm để nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác CCHC ở các đơn vị.

- Phát triển đồng bộ và song hành ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông với CCHC nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công; của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; của tổ chức, cá nhân tham gia vào công tác CCHC và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

2. Công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông CCHC

2.1. Triển khai đầy đủ và đúng các quy định trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo Chương trình CCHC của Huyện ban hành.

2.2. Xây dựng kế hoạch công tác hằng năm, kế hoạch kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác CCHC; đánh giá và đề ra giải pháp để cải thiện và khắc phục những nội dung còn tồn tại, hạn chế.

2.3. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ theo thời gian quy định của Huyện.

2.4. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc tiếp nhận và xử lý các nội dung, nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân Huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện giao.

2.5. Tăng cường thực hiện thi đua, khen thưởng đối với các đề xuất giải pháp, sáng kiến, cách làm mới trong CCHC mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực.

2.6. Đo lường chất lượng hoạt động và cung cấp dịch vụ công tại các cơ quan sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục (mầm non, tiểu học và trung học cơ sở).

2.7. Xây dựng và triển khai có hiệu quả Kế hoạch tuyên truyền về công tác CCHC của Huyện. Tuyên truyền CCHC phải thiết thực, phong phú, đa dạng bằng nhiều hình thức, có mô hình truyền truyền rõ ràng, hiệu quả; gắn kết quả công tác CCHC với công tác thi đua, khen thưởng.

2.8. Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý công tác CCHC, duy trì, phát triển và kết nối với hệ thống dữ liệu dùng chung của Huyện.

2.9. Từng đơn vị phải chủ động rà soát, đánh giá điểm mạnh, yếu và có giải pháp khắc phục cụ thể theo từng giai đoạn, định kỳ đôn đốc, kiểm tra, đánh giá hiệu quả khắc phục theo bộ tiêu chí đánh giá PAR Index của Huyện.

3. Công tác cải cách thể chế hành chính

3.1. Đảm bảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do Phòng Giáo dục và Đào tạo dự thảo tham mưu cho các cấp có thẩm quyền ban hành đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3.2. Tham dự đầy đủ các lớp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tham mưu xây dựng, góp ý, đánh giá, thẩm định dự thảo văn bản; tăng cường trách nhiệm của cơ quan quản lý chuyên ngành, cơ quan thẩm định văn bản trong tham mưu xây dựng và thẩm định văn bản quy phạm pháp luật. Trong đó, chú trọng việc thực hiện đánh giá tác động chính sách (nếu có); đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Huyện.

3.3. Nghiên cứu, đóng góp ý kiến cho Huyện trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực.

3.4. Thường xuyên rà soát để phát hiện kịp thời và xử lý những văn bản có dấu hiệu chưa phù hợp với quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không còn phù hợp, mâu thuẫn, chồng chéo với những quy định của pháp luật và tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn Huyện.

3.5. Thực hiện các hoạt động và xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo đúng quy định.

4. Công tác cải cách thủ tục hành chính

4.1. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách TTHC và giải quyết TTHC; kết quả thực hiện là cơ sở xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

4.2. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ; triển khai Hệ thống thông tin một cửa điện tử gắn với đánh giá việc giải quyết TTHC theo tiến độ triển khai của Thành phố.

4.3. Tổ chức thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ.

4.4. Công khai TTHC; địa chỉ tiếp nhận và kết quả xử lý phản ánh kiến nghị; tiến độ, kết quả giải quyết TTHC; kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC trên Trang thông tin điện tử của Huyện và Cổng dịch vụ công Thành phố.

4.5. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt trên 98% .

4.6. Thực hiện thư xin lỗi cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đối với các trường hợp hồ sơ trễ hẹn do lỗi của đơn vị.

4.7. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, TTHC trên Cổng dịch vụ công Quốc gia; phê bình, kiểm điểm Thủ trưởng các đơn vị không giải quyết phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo quy định.

4.8. Tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2020 của UBND Thành phố; đánh giá hài lòng gắn với giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

4.9. Kiểm tra, đánh giá định kỳ, đột xuất và chuyên đề về kết quả tổ chức thực hiện các nhiệm vụ: trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo việc triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại đơn vị của người đứng đầu theo quy định của Chính phủ và UBND thành phố; kiểm soát TTHC, cải cách TTHC; đánh giá việc giải quyết TTHC; tổ chức triển khai thực hiện các quy trình nội bộ đã được Chủ tịch UBND Thành phố phê duyệt; cung cấp dịch vụ công trực tuyến tuân thủ quy định tại Nghị định 45/2020/NĐ-CP; tình hình, hiệu quả hoạt động của Cổng dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống Một cửa điện tử; kết quả tổ chức thực hiện quy định của Chính phủ về chế độ họp, chế độ báo cáo.

4.10. Kiện toàn về nhân sự và nâng cao chất lượng tham mưu công tác kiểm soát TTHC của cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC.

4.11. Cải cách chế độ họp theo quy định tại Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

5. Công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

5.1. Kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

- Tham gia Tổ bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp đúng theo quy định pháp luật.

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc trung ương.

- Rà soát, ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo, quy chế (mẫu) tổ chức, hoàn thiện quy chế làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước phù hợp với lĩnh vực quản lý, điều hành; khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

- Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để giảm số biên chế cho phù hợp với số biên chế do Thành phố giao và phù hợp với tình hình của Huyện; thực hiện việc giao biên chế định kỳ hằng năm phù hợp với vị trí việc làm của từng cơ quan, đơn vị theo, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP năm 2021 của Thành phố Hồ Chí Minh; tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo kế hoạch, đề án đã đề ra và theo Công văn số 117/UBND-VX ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện Kết luận số 244-KL/TU ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy.

5.2. Thực hiện phân cấp, ủy quyền của UBND Huyện

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân Huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện giao.

5.3. Thường xuyên kiểm tra về công tác tổ chức bộ máy tại một số cơ quan, đơn vị để kịp thời chấn chỉnh những việc thực hiện chưa tốt và nhân rộng cách làm hay.

6. Cải cách chế độ công vụ

6.1. Tuân thủ các quy định về tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức:

- Đảm bảo 100% cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt. Kiên quyết thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

- Thực hiện nghiêm và thường xuyên cập nhật, bổ sung đề án vị trí việc làm của Phòng và các đơn vị trực thuộc đã được phê duyệt; đảm bảo cơ cấu hợp lý giữa công chức giữ chức vụ lãnh đạo và công chức không giữ chức vụ lãnh đạo.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo nhu cầu vị trí việc làm; nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi công vụ. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị theo quy định về tiêu chuẩn chức danh, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và nguồn quy hoạch.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tập trung triển khai các nội dung liên quan đến chuyển đổi số của Huyện.

- Đẩy mạnh rà soát, đánh giá, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm để tăng cường củng cố, kiện toàn cán bộ, đảm bảo những cán bộ làm việc trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng phải thực sự liêm chính, có đạo đức, phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn nghiệp vụ và tính chiến đấu cao. Thực hiện đúng quy định về cán bộ nữ.

6.2. Đổi mới công tác quản lý, tuyển dụng và xây dựng văn hóa công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Thực hiện chỉ đạo của Huyện, Thành phố về nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức. Tổ chức xét tuyển viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện các quy định liên quan đến văn hóa công vụ phù hợp thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Huyện thường xuyên rà soát, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế làm việc phù hợp với hoạt động của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đưa nội dung thực hiện Văn hóa công vụ vào các tiêu chí bình xét thi đua của cơ quan, địa phương. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích tốt và những cá nhân gương mẫu trong thực hiện văn hóa công vụ; xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

6.3. Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm, phục vụ nhân dân và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Thường xuyên thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm, không có “vùng cấm”.

- Tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính định kỳ, kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy tắc ứng xử và thực thi công vụ các đơn vị trực thuộc.

7. Công tác cải cách tài chính công

- Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

- Thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP về quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực kinh tế và sự nghiệp khác.

- Thực hiện tốt công tác kiểm soát việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân

chủ ở cơ sở, đặc biệt là việc công khai, minh bạch về tài chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- 100% các cơ quan, đơn vị xây dựng ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công tại các đơn vị.

- Căn cứ khả năng cân đối nguồn vốn ngân sách Huyện và tranh thủ nguồn ngân sách của Thành phố hướng dẫn cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai đúng quy trình, thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công 2019 và các văn bản hướng dẫn để thực hiện các công trình, dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất sử dụng từ nguồn vốn đầu tư phát triển; bố trí kế hoạch vốn đầu tư công theo thẩm quyền cho các công trình, dự án theo đúng quy định hiện hành.

8. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

8.1. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử

8.1.1. Tập trung thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025 và Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin một cách đồng bộ, thống nhất theo Kiến trúc Chính quyền điện tử Thành phố Hồ Chí Minh. Xây dựng và triển khai Chương trình chuyển đổi số của Huyện và Kế hoạch Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025. Tập trung triển khai các nội dung sau:

a) Phát triển hạ tầng kỹ thuật và an toàn thông tin

- Phát triển Internet vạn vật (IoT) trên địa bàn Huyện, xây dựng lộ trình và triển khai ứng dụng công nghệ số vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng chữ ký số chuyên dùng nhằm bảo đảm tính pháp lý của văn bản trao đổi và an toàn, an ninh thông tin để thực hiện trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử một cách có hiệu quả trong nội bộ từng cơ quan và giữa các cơ quan nhà nước; ứng dụng chữ ký số đối với việc gửi, nhận văn bản điện tử trên các thiết bị di động thông minh.

- Phối hợp và tham gia tích cực vào các hoạt động của Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của Huyện.

b) Phát triển hệ thống nền tảng

- Phối hợp thực hiện kết nối Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố (LGSP) phục vụ công tác tác nghiệp và chỉ đạo điều hành.

- Xây dựng Nền tảng IoT Huyện, triển khai thí điểm việc tích hợp dữ liệu IoT trên một số dữ liệu của Huyện như giao thông, an ninh trật tự,...

- Xây dựng Nền tảng trí tuệ nhân tạo, khai thác dữ liệu của Huyện với các phương pháp học máy, khai phá dữ liệu.

c) Phát triển dữ liệu

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan cung cấp các dữ liệu thuộc các danh mục dữ liệu dùng chung của thành phố, tập trung vào các danh mục như Danh mục điện tử dùng chung theo Kế hoạch xây dựng Kho dữ liệu dùng chung và phát triển Hệ sinh thái dữ liệu mở thuộc Đề án xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025 và Quy chế tích hợp, quản lý, vận hành, khai thác Kho dữ liệu dùng chung của thành phố.

- Tổ chức thực hiện hồ sơ điện tử thực hiện thủ tục hành chính, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo việc kết nối dữ liệu số hóa của các ứng dụng tại đơn vị; lưu trữ tài liệu được số hóa đảm bảo cho việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Tổ chức thực hiện văn bản hành chính và hồ sơ công việc được thực hiện trên môi trường mạng, phục vụ hoạt động của các cơ quan nhà nước.

d) Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử thành phố để thực hiện trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử một cách có hiệu quả trong nội bộ từng cơ quan và giữa các cơ quan nhà nước với nhau.

- Triển khai các phần mềm quản lý văn bản và điều hành nội bộ để bảo đảm thông suốt trong việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Triển khai phần mềm ứng dụng phục vụ chỉ đạo điều hành trong các cơ quan nhà nước thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trong nội bộ và với các đơn vị khác để nâng cao hiệu quả, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tập trung thực hiện các phần mềm tác nghiệp chuyên ngành nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, liên quan đến người dân và doanh nghiệp

- Phối hợp Ban tiếp công dân Huyện ứng dụng và liên thông kết nối thông tin về khiếu nại tố cáo.

- Tổ chức triển khai ứng dụng hệ thống thông tin báo cáo Huyện (sau khi Huyện triển khai ứng dụng).

- Tăng cường sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho các cuộc họp giữa lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo với các trường nhằm giảm chi phí, tiết kiệm thời gian đi lại.

- Thực hiện triển khai dịch vụ công trực tuyến kết hợp với dịch vụ nhận và chuyển phát hồ sơ qua bưu điện; hệ thống thông tin kết quả giải quyết thủ tục hành chính thông qua ứng dụng Nhà Bè trực tuyến.

- Triển khai Trang thông tin điện tử Huyện đáp ứng các yêu cầu theo Nghị định 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ ngày 13/6/2011 đảm bảo theo công nghệ thiết kế mới, bổ sung giao diện chạy trên các thiết bị thông minh và liên kết với ứng dụng Nhà Bè trực tuyến.

- Tiếp tục thực hiện tốt ứng dụng Nhà Bè trực tuyến nhằm tăng cường sự tương tác của chính quyền đối với người dân và doanh nghiệp.

8.1.2. Triển khai Đề án “Xây dựng huyện Nhà Bè trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2020 - 2025”

Tập trung triển khai thực hiện: Trung tâm điều hành đô thị thông minh Huyện; Hệ thống dự báo kinh tế - xã hội của Huyện; Trung tâm giám sát an ninh của Huyện; triển khai xây dựng chính quyền điện tử trong thời kỳ chuyển đổi số, chuyển đổi dần chính quyền điện tử sang chính quyền số để phù hợp với vai trò của chính quyền quản lý đô thị thông minh.

8.2. Đẩy mạnh khuyến khích người dân, doanh nghiệp thanh toán không dùng tiền mặt bằng nhiều phương tiện khác nhau.

8.3. Ứng dụng Hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn quốc gia Việt Nam ISO 9001 vào hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

- 100% thủ tục hành chính áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và áp dụng đồng bộ, đầy đủ các quy trình đã được thiết lập với quy trình ISO điện tử.

8.4. Chủ động trong công tác sửa chữa, xây dựng trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị.

9. Thực hiện công tác điều tra xã hội học phục vụ Chỉ số CCHC của Huyện (PAR Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nước (SIPAS) và các điều tra xã hội học do Huyện triển khai thực hiện.

9.1. Thủ trưởng các đơn vị chủ động tuyên truyền, thực hiện công tác CCHC một cách có hiệu quả, để người dân và doanh nghiệp hiểu đúng về kết quả thực hiện công tác CCHC đơn vị và của cả Huyện.

- Đảm bảo đầy đủ thông tin, dữ liệu của người dân, tổ chức khi đến thực hiện thủ tục hành chính trên giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả ban hành kèm theo mẫu số 01 của Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Trích xuất dữ liệu và cung cấp đầy đủ, kịp thời danh sách người dân, tổ chức đã thực hiện thủ tục hành chính tại đơn vị theo yêu cầu, đề nghị của Huyện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Huyện.

9.2. Đảm bảo trong quá trình điều tra xã hội học phục vụ Chỉ số CCHC của đơn vị thực hiện một cách khách quan, khoa học, phản ánh đúng kết quả thực hiện CCHC của đơn vị.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đến các đơn vị trực thuộc.
- Trưởng phòng tổ chức đánh giá và lấy hiệu quả, sáng tạo trong công tác cải cách hành chính để làm căn cứ, điều kiện bình xét thi đua, khen thưởng. Chịu trách nhiệm cá nhân trước các cấp ủy đảng, Ủy ban nhân dân Huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện về kết quả thực hiện CCHC trong phạm vi quản lý.
- Chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, xác định Chỉ số CCHC Phòng do Ủy ban nhân dân huyện ban hành; căn cứ vào báo cáo đánh giá, kết quả Chỉ số CCHC hằng năm của Huyện để rà soát những nội dung liên quan đến đơn vị và chủ động đề ra những giải pháp khắc phục những Chỉ số thành phần có điểm thấp.
- Theo dõi, đôn đốc và kiểm tra, khảo sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các đơn vị trực thuộc.
- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định đảm bảo có chất lượng, kịp thời.

2. Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, Bồi dưỡng giáo dục Huyện

- Căn cứ vào điều kiện, tình hình thực tế của các Trường, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm triển khai, tổ chức kiểm tra đôn đốc và chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về cải cách hành chính và giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính để nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật của công chức, viên chức trong đơn vị.
- Tổ chức đánh giá và lấy hiệu quả, sáng tạo trong công tác cải cách hành chính để làm căn cứ, điều kiện bình xét thi đua, khen thưởng. Chịu trách nhiệm cá nhân trước các cấp ủy đảng, Phòng Giáo dục và Đào tạo về kết quả thực hiện CCHC trong phạm vi quản lý.
- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định đảm bảo có chất lượng, kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chương trình cải cách hành chính và giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của Ngành Giáo dục và Đào tạo trên

địa bàn huyện Nhà Bè giai đoạn 2020 – 2025, đề nghị Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc thực hiện tốt các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- UBND Huyện “để báo cáo”;
- Các trường MN, TiH, THCS, BDGD “để thực hiện”;
- Lưu: VT *ngan*

TRƯỞNG PHÒNG



[Signature]
Lê Thị Oanh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

Các nhiệm vụ trọng tâm của công tác cải cách hành chính của Ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn huyện nhà bè giai đoạn 2020 - 2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 604 /KH-GDDT ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
I	Công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông cải cách hành chính			
1.	Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính hằng năm	Kế hoạch	- Phòng Giáo dục và Đào tạo; - Thủ trưởng các đơn vị .	Trước ngày 28 tháng 2 hằng năm
2.	Nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác CCHC giai đoạn 2021 - 2025	Các lớp tập huấn, bồi dưỡng	- Phòng Giáo dục và Đào tạo; - Thủ trưởng các đơn vị.	Hàng năm
3.	Đo lường chất lượng hoạt động và cung cấp dịch vụ công tại các cơ quan sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở).	Kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Số liệu	- Phòng Giáo dục và Đào tạo; - Thủ trưởng các đơn vị.	Hàng năm
4.	Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về công tác	Kế hoạch	- Phòng Giáo dục và Đào tạo	Quý II năm 2021 và

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
	CCHC của Huyện giai đoạn 2020 – 2025 và hàng năm		tạo; - Thủ trưởng các đơn vị.	hàng năm
5.	Xây dựng tiêu chí đánh giá Chỉ số CCHC của các phòng chuyên môn và UBND các xã - thị trấn	Bảng tiêu chí	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Quý IV năm 2021 và hàng năm
6.	Kiểm tra các nhiệm vụ UBND Huyện, Chủ tịch UBND Huyện giao Phòng Giáo dục và Đào tạo	Báo cáo	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Trước tháng 01 hàng năm
7.	Xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên Trang thông tin điện tử Huyện để tuyên truyền và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác CCHC	Chuyên trang/chuyên mục	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm
8.	Xây dựng 5 sản phẩm, mô hình tuyên truyền, truyền thông về công tác CCHC, cải cách TTHC	Sản phẩm, mô hình	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	
II Công tác cải cách thể chế hành chính				
1.	Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Báo cáo của đơn vị	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm
2.	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi tham mưu quản lý nhà nước trên địa bàn Huyện	Tham mưu Quyết định (hoặc Kế hoạch)	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm
3.	Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật	Báo cáo	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
4.	Triển khai Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Huyện	Báo cáo	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm
III	Công tác cải cách thủ tục hành chính			
1.	Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách TTHC và giải quyết TTHC; kết quả thực hiện là cơ sở xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan	- Sáng kiến, giải pháp - Tăng tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC đúng hạn - Kết quả thực hiện các chỉ tiêu về TTHC	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm
2.	Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 04 năm 2018 của Chính phủ; triển khai, vận hành chính thức Cổng Dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử gắn với đánh giá việc giải quyết TTHC theo hướng dẫn của Thành phố.	Sản phẩm theo Kế hoạch cụ thể	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Theo Kế hoạch cụ thể của Huyện
3.	Tổ chức thực hiện thủ tục hành chính trên môi	Sản phẩm theo	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Theo Kế Hoạch Cụ

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
	trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ	Kế hoạch cụ thể	tạo.	Thế Của Huyện
4.	Kiểm soát việc triển khai áp dụng các quy định, hướng dẫn TTHC tại Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Báo cáo kết quả thực hiện	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm
5.	Tổ chức rà soát, đánh giá, đề xuất đơn giản hóa, chuẩn hóa về thành phần hồ sơ, các bước thực hiện trong quy trình giải quyết TTHC trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin, tăng trách nhiệm cá nhân (bỏ các bước, các bộ phận không liên quan trực tiếp đến quá trình giải quyết TTHC); tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ trong quá trình xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia; quy trình nội bộ giải quyết TTHC của các cấp.	- Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC - Phương án đơn giản hóa TTHC - Các giải pháp, sáng kiến cải cách TTHC - Các quy trình TTHC được chuẩn hóa	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm
6.	Công khai TTHC; địa chỉ tiếp nhận và kết quả xử lý phản ánh kiến nghị; tiến độ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC của Phòng trên trang thông tin điện tử của Huyện.	Danh mục TTHC, tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC được công khai trên Trang thông tin	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
		điện tử của Huyện		
7.	Rà soát đưa các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Huyện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt trên 60%.	Văn bản đề xuất	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm
8.	Phần đầu tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ đạt trên 60%.	Báo cáo kết quả	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm
9.	Đề ra giải pháp khuyến khích người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn Thành phố tham gia thực hiện TTHC trực tuyến mức độ 3, 4 và thanh toán không dùng tiền mặt bằng nhiều phương tiện; đảm bảo hiệu quả tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	Gia tăng, cải thiện theo các Chỉ tiêu của Kế hoạch đã đề ra	- Phòng Giáo dục và Đào tạo; - Thủ trưởng các đơn vị.	Hàng năm
10.	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt trên 98% trong từng lĩnh vực, riêng lĩnh vực xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tỷ lệ đạt trên 95%.	Báo cáo kết quả	- Phòng Giáo dục và Đào tạo; - Thủ trưởng các đơn vị.	Hàng năm
11.	Giảm tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC trễ hạn trên lĩnh vực khiếu nại, tố cáo xuống còn dưới 4%, mỗi năm tiếp theo giảm thêm 1%.	Báo cáo kết quả	- Phòng Giáo dục và Đào tạo; - Thủ trưởng các đơn vị.	Hàng năm
12.	Thực hiện xin lỗi cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đối với các trường hợp hồ sơ trễ hạn do lỗi của cơ	Báo cáo kết quả	- Phòng Giáo dục và Đào tạo	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
	quan hành chính nhà nước.		tạo; - Thủ trưởng các đơn vị.	
13	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công Quốc gia; phê bình, kiểm điểm Thủ trưởng các đơn vị không giải quyết phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo quy định.	- 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận, xử lý trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị. - 100% phản ánh, kiến nghị được xử lý theo quy định và không có phản ánh, kiến nghị kéo dài.	- Phòng Giáo dục và Đào tạo; - Thủ trưởng các đơn vị.	Hàng năm
14	Tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2020 của UBND Thành phố; đánh giá hài lòng gắn với giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.	Báo cáo kết quả	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
15	Kiểm tra, đánh giá định kỳ, đột xuất và chuyên đề về kết quả tổ chức thực hiện các nhiệm vụ: Trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo việc triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại đơn vị của người đứng đầu theo quy định của Chính phủ và UBND thành phố; kiểm soát TTHC, cải cách TTHC; đánh giá việc giải quyết TTHC; tổ chức triển khai thực hiện các quy trình nội bộ đã được Chủ tịch UBND Thành phố phê duyệt; cung cấp dịch vụ công trực tuyến tuân thủ quy định tại Nghị định 45/2020/NĐ-CP; tình hình, hiệu quả hoạt động của Cổng dịch vụ công trực tuyến và hệ thống Một cửa điện tử; kết quả tổ chức thực hiện quy định của Chính phủ về chế độ họp, chế độ báo cáo.	Báo cáo kết quả kiểm tra	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm (Theo các Kế hoạch cụ thể)
16	Kiểm toàn về nhân sự và nâng cao chất lượng tham mưu công tác kiểm soát TTHC của cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC của Phòng.	Tờ trình	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm
IV	Công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
1.	Xác định số lượng Phó phòng và tương đương và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Huyện theo tiêu chí quy định tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị	Báo cáo	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Quý III năm 2021

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
	định số 37/2014/ND-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương			
2.	Rà soát, ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố theo Nghị định số 108/2020/ND-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của các Bộ quản lý chuyên ngành, khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn	Quy chế tổ chức và hoạt động	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Năm 2021 - 2022
3.	Xây dựng và ban hành quy chế làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước phù hợp với lĩnh vực quản lý, điều hành	Quyết định	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Năm 2021 - 2022
4.	Thực hiện tinh giản biên chế theo Công văn số 117/UBND-VX ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện Kết luận số 244-KL/TU ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy.	Báo cáo	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm
V	Cải cách chế độ công vụ			
1.	Bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức Huyện	Danh sách tham dự	- Phòng Giáo dục và Đào tạo;	Năm 2021

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
			- Thủ trưởng các đơn vị.	
2.	Phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đưa nội dung thực hiện Văn hóa công vụ vào các tiêu chí bình xét thi đua của cơ quan, địa phương.	Kế hoạch	- Phòng Giáo dục và Đào tạo; - Thủ trưởng các đơn vị.	Năm 2021
3.	Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn của Huyện; tập trung bồi dưỡng các kỹ năng chuyên sâu về quản lý nhà nước, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành theo tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị theo quy định về tiêu chuẩn chức danh, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và nguồn quy hoạch.	Danh sách tham dự	- Phòng Giáo dục và Đào tạo; - Thủ trưởng các đơn vị.	Hàng năm
4.	Triển khai kiểm tra công tác cải cách hành chính định kỳ, kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy tắc ứng xử và thực thi công vụ trên địa bàn Huyện.	Báo cáo	- Phòng Giáo dục và Đào tạo; - Thủ trưởng các đơn vị.	Hàng năm
VI	Công tác cải cách tài chính công			
1.	Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP	Báo cáo	- Phòng Giáo dục và Đào tạo;	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
	ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ và Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước;		- Thủ trưởng các đơn vị.	
2.	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước đạt trên 90%;	Báo cáo giải ngân	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm
3.	Kịp thời triển khai các giải pháp để thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Công văn/Báo cáo	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm
4.	Tham dự đối thoại doanh nghiệp, luôn đồng hành cùng doanh nghiệp. tiếp xúc, lắng nghe và giải quyết các kiến nghị, khó khăn của doanh nghiệp để tháo gỡ kịp thời tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển	Kế hoạch của UBND Huyện	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm
5.	100% các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Huyện xây dựng ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công tại các đơn vị.	Báo cáo	- Phòng Giáo dục và Đào tạo; - Thủ trưởng các đơn vị.	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
6.	Căn cứ khả năng cân đối nguồn vốn ngân sách Huyện và tranh thủ nguồn ngân sách của Thành phố, Phòng Tài chính – Kế hoạch hướng dẫn cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai đúng quy trình, thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công 2019 và các văn bản hướng dẫn để thực hiện các công trình, dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất sử dụng từ nguồn vốn đầu tư phát triển; tổng hợp, tham mưu trình UBND Huyện bố trí kế hoạch vốn đầu tư công theo thẩm quyền cho các công trình, dự án theo đúng quy định hiện hành	Quyết định giao kế hoạch vốn	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm
VII	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số			
1.	Triển khai ứng dụng công nghệ số vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Kế hoạch	- Phòng Giáo dục và Đào tạo; - Thủ trưởng các đơn vị.	Năm 2021
2.	Ứng dụng chữ ký số đối với việc gửi, nhận văn bản điện tử trên các thiết bị di động thông minh.	Hệ thống	- Phòng Giáo dục và Đào tạo	Năm 2021
3.	Triển khai nền tảng IoT Huyện, triển khai thí điểm việc tích hợp dữ liệu IoT trên một số dữ liệu của Huyện như giao thông, an ninh trật tự,...	Hệ thống	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Năm 2021 - 2023 (Theo Hướng dẫn của Sở TTTT)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
4.	Triển khai Nền tảng trí tuệ nhân tạo, khai thác dữ liệu của Huyện với các phương pháp học máy, khai phá dữ liệu	Hệ thống	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Năm 2021 - 2023
5.	Kết nối liên thông các phần mềm quản lý văn bản và điều hành nội bộ để bảo đảm thông suốt trong việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.	Hệ thống	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Năm 2021
6.	100% cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử thành phố để thực hiện trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử một cách có hiệu quả	Báo cáo	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Hàng năm
7.	Phối hợp Ban tiếp công dân Huyện ứng dụng và liên thông kết nối thông tin về khiếu nại tố cáo	Hệ thống	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Năm 2021
8.	Tổ chức triển khai ứng dụng hệ thống thông tin báo cáo Huyện	Hệ thống	- Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Năm 2021 – 2022
9.	Triển khai Cổng dịch vụ công thành phố, hệ thống thông tin một cửa điện tử gắn với đánh giá hài lòng	Hệ thống	- Phòng Giáo dục và Đào tạo	Năm 2021 – 2022 (Kế hoạch của